

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ Y TẾ

ĐỀ ÁN
GIẢI THỂ PHÒNG KHÁM ĐA KHOA KHU VỰC TÂN SƠN,
HUYỆN LỤC NGẠN VÀ PHÒNG KHÁM ĐA KHOA KHU
VỰC MAI SƯU, HUYỆN LỤC NAM TỈNH BẮC GIANG

Bắc Giang, tháng 9 năm 2020

Số: /ĐA- SYT

Bắc Giang, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

ĐỀ ÁN

**Giải thể Phòng khám Đa khoa khu vực Tân Sơn, huyện Lục Ngạn và
Phòng khám Đa khoa khu vực Mai Sưu, huyện Lục Nam tỉnh Bắc Giang**

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA VIỆC GIẢI THỂ

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Phòng khám đa khoa khu vực (ĐKKV) là đơn vị trực thuộc Trung tâm Y tế các huyện và là đơn vị tuyến sau trực tiếp của các trạm y tế xã, thị trấn. Phòng khám ĐKKV có nhiệm vụ chính là khám chữa bệnh (KCB) cho nhân dân tại các cụm xã và địa bàn đông dân cư; đồng thời tham gia trực tiếp công tác y tế dự phòng tại cộng đồng, chỉ đạo, hỗ trợ các hoạt động và đào tạo cho trạm y tế trong cụm xã. Trong những năm qua, mạng lưới Phòng khám ĐKKV trên địa bàn tỉnh đã góp phần quan trọng trong công tác khám chữa bệnh cho nhân dân tại tuyến cơ sở, góp phần vào thành công chung của ngành Y tế trong công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh. Từ năm 1997, trên địa bàn tỉnh Bắc Giang có 12 phòng khám đa khoa khu vực; Đến năm 2008, sau khi tiến hành rà soát, sắp xếp lại mô hình tổ chức của các đơn vị y tế đã tiến hành giải thể 9 phòng khám đa khoa khu vực, hiện trên địa bàn tỉnh còn 03 Phòng khám đa khoa khu vực hoạt động. Trong 03 phòng khám đang hoạt động, có 02 phòng khám hoạt động không hiệu quả là Phòng khám đa khoa khu vực Tân Sơn, huyện Lục Ngạn và Phòng khám Đa khoa khu vực Mai Sưu, huyện Lục Nam. Lý do 02 phòng khám này hoạt động không hiệu quả là do cơ chế chính sách và những thay đổi về kinh tế - xã hội trên địa bàn như: người dân có bảo hiểm y tế được khám thông tuyến; đường giao thông, phương tiện giao thông phát triển người dân dễ dàng đi lên tuyến trên và các địa bàn lân cận có dịch vụ y tế tốt hơn; đời sống của nhân dân tốt hơn, nhu cầu chăm sóc cao hơn dẫn đến lượng bệnh nhân đến khám tại các phòng khám này giảm sút, trong khi kinh phí trung tâm y tế phải chi trả cho con người là lớn nhiều hơn mức thu của phòng khám; cơ chế tài chính thay đổi nhà nước không cấp kinh phí cho phòng khám đa khoa khu vực, các trung tâm y tế phải tự lo về tài chính nên rất khó khăn. Vì vậy, việc giải thể đối với 02 phòng khám đa khoa khu vực này rất cần thiết, phù hợp với chủ trương theo tinh thần Nghị quyết 19, Hội nghị lần thứ 6

của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Cơ sở pháp lý xây dựng đề án

- Luật khám chữa bệnh số 40/2009/QH12 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ 6 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ Y tế sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề, cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

- Thông tư số 37/2016/TT-BYT, ngày 25/10/2016 của Bộ Y tế về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

- Quyết định số 30/2008/QĐ-TTg ngày 22/02/2008 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới khám chữa bệnh đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020;

- Công văn số 5251/BYT-KCB ngày 18/9/2017 của Bộ Y tế về việc rà soát tổ chức, hoạt động các Phòng khám đa khoa khu vực;

- Công văn số 618/BYT-KCB ngày 25/01/2018 của Bộ Y tế về việc khám, chữa bệnh tại Phòng khám đa khoa khu vực.

Phần II

THỰC TRẠNG CÁC PHÒNG KHÁM ĐA KHOA KHU VỰC

I. PHÒNG KHÁM ĐA KHOA KHU VỰC TÂN SƠN

1. Cơ cấu tổ chức:

Phòng khám đa khoa khu vực Tân Sơn là một bộ phận trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn có chức năng thực hiện các nhiệm vụ về chuyên môn và cung cấp các dịch vụ khám bệnh chữa bệnh ngoại trú, điều trị nội trú cho người bệnh trên địa bàn theo phạm vi chuyên môn được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Hiện tại phòng khám ĐKKV Tân Sơn có 01 Trưởng phòng khám, 01 Điều dưỡng trưởng và 08 nhân viên y tế.

2. Biên chế:

Hiện tại phòng khám ĐKKV Tân Sơn có 10 biên chế, trong đó từ năm 2015 đến năm 2019 có biến động như sau:

Năm	Số lượng biên chế	Trong đó
2015	11	Bác sĩ: 03; Điều dưỡng: 04; Hộ sinh: 01; Y sĩ: 02; Dược sĩ: 01.
2016	10	Bác sĩ: 03; Điều dưỡng: 04; Hộ sinh: 01; Y sĩ: 01; Dược sĩ: 01.
2017	11	Bác sĩ: 03; Điều dưỡng: 04; Hộ sinh: 02; Y sĩ: 02; Dược sĩ: 01.
2018	09	Bác sĩ: 03; Điều dưỡng: 03; Hộ sinh: 01; Y sĩ: 01; Dược sĩ: 01.
2019	10	Bác sĩ: 02; Điều dưỡng: 05; Hộ sinh: 01; Y sĩ: 01; Dược sĩ: 01.

3. Trình độ chuyên môn của viên chức, chứng chỉ hành nghề:

3.1. Trình độ chuyên môn của viên chức:

Hiện tại phòng khám có 10 biên chế với trình độ chuyên môn như sau:

01 Bác sĩ Chuyên khoa cấp I; 01 bác sĩ đa khoa; 02 cử nhân Điều dưỡng; 03 điều dưỡng trung học; 01 y sĩ; 01 hộ sinh và 01 dược sĩ trung học.

3.2. Chứng chỉ hành nghề của viên chức:

Hiện tại có 9/10 viên chức tại phòng khám ĐKKV Tân Sơn có chứng chỉ hành nghề, cụ thể như sau:

- 01 bác sĩ có chứng chỉ hành nghề với phạm vi hoạt động chuyên môn: khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

- 01 bác sĩ có chứng chỉ hành nghề với phạm vi hoạt động chuyên môn: khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội – Nhi.

- 05 điều dưỡng, y sĩ có chứng chỉ hành nghề với phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.

- 01 điều dưỡng có chứng chỉ hành nghề với phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y

- 01 hộ sinh có chứng chỉ hành nghề với phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.

4. Hoạt động thu chi tài chính:

Từ năm 2015 đến năm 2019. Tổng thu sự nghiệp từ khám chữa bệnh: 2.663.000.000 đồng. Tổng chi lương và hoạt động chuyên môn là: 11.838.000.000 đồng. Ngân sách nhà nước cấp bù: 9.175.000.000 đồng

ĐVT: Triệu đồng

Năm	Thu sự nghiệp	Tổng chi	Còn lại
A	1=2+3		2
Năm 2015	573	2.283	- 1.710
Năm 2016	840	2.383	- 1.543
Năm 2017	602	2.114	- 1.512
Năm 2018	408	2.672	- 2.264
Năm 2019	240	2.386	- 2.146
Tổng cộng	2.663	11.838	- 9.175

5. Trang thiết bị y tế:

TT	Tên Thiết bị y tế	ĐVT	Số lượng
1	Máy li tâm TABLE TOP CENTRIFUGE	Cái	01
2	Máy tạo oxy di động 5l/p MESA	Cái	01
3	Nồi hấp TOMY	Cái	01

4	Tủ sấy MENMEST	Cái	01
5	Máy Xquang Shimadzu	Cái	01
6	Máy hút dịch 1 bình	Cái	01
7	Máy khí rung Omron C29	Cái	01
8	Kính hiển vi	Cái	01
9	Xe cáng đẩy	Cái	01
10	Bàn sản	Cái	01
11	Bình oxy	Bình	03
12	Giường Inox	Chiếc	10

6. Đất đai và tài sản cố định

- Tổng diện tích 3.976 m². Tổng diện tích xây dựng là 1018,4 m² (Trong đó diện tích xây cũ là 442,2 m²; khu nhà bếp khoảng 15m²; diện tích mới nâng cấp là 576,2 m²), gồm 01 nhà 02 tầng với 28 buồng làm việc và buồng bệnh. Được hoàn thiện và đưa vào sử dụng tháng 7/ 2011. Diện tích đã xây dựng tại phòng khám ĐKKV Tân Sơn cơ bản đáp ứng được nhu cầu cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

- Tài sản cố định tại phòng khám gồm:

STT	Tên TSCĐ	Số lượng	Ghi chú
1	Nhà bếp PK ĐKKV Tân Sơn	1	
2	Nhà để xe PK ĐKKV Tân Sơn	1	
3	Nhà phòng khám ĐKKV Tân Sơn	1	
4	Khu đất phòng khám đa khoa khu vực Tân Sơn	1	
5	Ti vi 21 In	1	
6	Máy điều hòa nhiệt độ 2 chiều	2	
7	Máy vi tính + Máy in	2	

7. Hoạt động chuyên môn:

Từ năm 2015-2019 mỗi năm phòng khám ĐKKV Tân Sơn được giao thực kê 10 giường.

Công tác cấp cứu, khám bệnh và chữa bệnh ngoại trú được duy trì, hàng năm Trung tâm Y tế có kế hoạch giao chỉ tiêu chuyên môn chi tiết. Phòng khám cơ bản đáp ứng nhu cầu KCB của nhân dân thuộc 7 xã vùng cao của huyện. Tuy nhiên, công tác phát triển chuyên môn kỹ thuật còn hạn chế. Số lượt khám bệnh có xu hướng giảm dần qua các năm. Cụ thể: Năm 2015: 10.232 lượt; năm 2016: 10.112 lượt; năm 2017: 6.094 lượt; năm 2018: 4.413 lượt; năm 2019: 3.545 lượt.

II. PHÒNG KHÁM ĐA KHOA KHU VỰC MAI SƯU

1. Cơ cấu tổ chức:

Phòng khám đa khoa khu vực Mai Sưu là một bộ phận trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Lục Nam có chức năng thực hiện các nhiệm vụ về chuyên môn và cung cấp các dịch vụ khám bệnh chữa bệnh ngoại trú, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người bệnh trên địa bàn theo phạm vi chuyên môn được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Hiện tại phòng khám ĐKKV Mai Sưu có 01 Trưởng phòng khám, 01 Điều dưỡng trưởng và 06 nhân viên y tế.

2. Biên chế:

Hiện tại phòng khám ĐKKV Mai Sưu có 08 biên chế, trong đó từ năm 2015 đến năm 2019 có biến động như sau:

Năm	Số lượng biên chế	Trong đó
2015	10	Bác sĩ: 03; Điều dưỡng: 03; KTV XN: 01; Y sĩ: 02; Dược sĩ: 01.
2016	10	Bác sĩ: 03; Điều dưỡng: 03; KTV XN: 01; Y sĩ: 02; Dược sĩ: 01.
2017	11	Bác sĩ: 03; Điều dưỡng: 04; KTV XN: 01; KTV XQ: 01; Y sĩ: 01; Dược sĩ: 01.
2018	9	Bác sĩ: 03; Điều dưỡng: 03; KTV XN: 01; Y sĩ: 01; Dược sĩ: 01.
2019	8	Bác sĩ: 02; Điều dưỡng: 03; KTV XN: 01; Y sĩ: 01; Dược sĩ: 01.

3. Trình độ chuyên môn của viên chức, chứng chỉ hành nghề:

3.1. Trình độ chuyên môn của viên chức:

Hiện tại phòng khám có 08 cán bộ, trong đó: 01 BSCKI hệ Ngoại - Sản, 01 Bs Đa khoa, 03 điều dưỡng trung cấp, 01 Y sỹ đa khoa, 01 cử nhân đại học xét nghiệm, 01 dược sỹ sơ cấp.

3.2. Chứng chỉ hành nghề của viên chức:

Hiện tại 7/8 viên chức tại phòng khám ĐKKV Mai Suu có chứng chỉ hành nghề, cụ thể như sau:

- 01 bác sĩ có chứng chỉ hành nghề với phạm vi hoạt động chuyên môn: khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

- 01 bác sĩ có chứng chỉ hành nghề với phạm vi hoạt động chuyên môn: khám bệnh, chữa bệnh hệ Ngoại-Sản.

- 03 điều dưỡng, 01 y sĩ có chứng chỉ hành nghề với phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.

- 01 KTV có chứng chỉ hành nghề với phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y

4. Hoạt động thu chi tài chính:

Hoạt động thu chi tài chính của PKĐKKV Mai Suu từ năm 2015 – 2019 được thể hiện qua bảng sau: Tổng thu sự nghiệp trong 05 năm trở lại đây là 3.191.900.000 đ, tổng chi: 8.731.800.000đ, Nhà nước phải chi: 5.529.900.000đ.

DVT: Tr đồng

STT	Năm	Nguồn thu sự nghiệp	Tổng chi	Còn lại
1	2015	322,6	1.305,4	- 982,8
2	2016	869,2	2.153,6	- 1.284,4
3	2017	1.102,3	1.968,4	- 866,1
4	2018	604,5	1.810,6	- 1.206,1
5	2019	293,3	1.493,8	-1.201,5
	Tổng	3.191,9	8.731,8	-5.529,9

5. Trang thiết bị y tế:

STT	Tên Trang thiết bị	Số lượng
1	Đèn in tên dùng trong xquang	1
2	Pipet tự động 10-100ml	1
3	Hộp tôn kẽm có khung mở để đèn KT 0.46x0.4x0.4	2
4	Pipet tự động 100-1000ml	1
5	Đèn đọc phim 2 cửa	1

6	Đèn gù trung quốc	1
7	Đèn gù ánh sáng lạnh	1
8	Giường bệnh nhân inox dát inox có đệm	10
9	Giường bệnh nhân	10
10	Huyết áp đồng hồ ALPK2	2
11	Tủ sấy Galy cỡ to	1
12	Tủ thuốc độc khung nhôm cánh inox	1
13	Tủ đầu giường Inox	2
14	Tủ thuốc inox	14
15	Tủ nhôm kính đựng thuốc	2
16	Xe đẩy tiêm 3 tầng inox	2
17	Xe đẩy tiêm 3 tầng	1
19	Bàn tiểu phẫu	1
20	Đèn phòng mổ Trung Quốc	1
21	Máy siêu âm đen trắng LOGIQ C2	1
22	Máy chụp X Quang	1
23	Máy li tâm máu	1
24	Máy xét nghiệm nước tiểu tự động 10 thông số Clinitek status	1
25	Máy xét nghiệm sinh hóa bán tự động BTS301	1
26	Máy xét nghiệm sinh hóa bán tự động	1

6. Đất đai và tài sản cố định

- Phòng khám Mai Suu với diện tích được quản lý, sử dụng là 4.530 m² và đã xây dựng là 862 m², về cơ bản có đầy đủ buồng phòng và công trình phụ trợ đảm bảo mọi hoạt động khám chữa bệnh ban đầu (trong đó: 01 tòa nhà 2 tầng, có 32 phòng. Tầng 1: Bố trí buồng khám bệnh, kho Dược, buồng tiểu phẫu, buồng để... Tầng 2: Hội trường, buồng xét nghiệm, buồng siêu âm, buồng bệnh, ... và 01 dãy nhà cấp 4, 01 giếng nước và các công trình phụ trợ khác) .

- Tài sản cố định tại phòng khám gồm:

STT	Tên TSCĐ	Số lượng	Ghi chú
1	Nhà phòng khám ĐKKV Mai Suu	1	
2	Nhà bếp PK ĐKKV Mai Suu	1	
3	Máy vi tính + Máy in	1	
4	Quạt trần điện cơ	9	
5	Tủ lạnh 160 lít Sharp	1	

7. Hoạt động chuyên môn:

Từ năm 2015-2019 mỗi năm phòng khám ĐKKV Mai Suu được giao thực kê 10 giường.

Công tác cấp cứu, khám bệnh và chữa bệnh ngoại trú được duy trì, hàng năm Trung tâm Y tế có kế hoạch giao chỉ tiêu chuyên môn chi tiết cho Phòng khám ĐKKV Mai Suu. Phòng khám cũng đã phân nào đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho người dân vùng sâu, vùng xa trên địa bàn huyện. Tuy nhiên công tác phát triển chuyên môn kỹ thuật còn hạn chế. Số lượt khám bệnh có xu hướng giảm dần qua các năm. Cụ thể: Năm 2015: 4169 lượt; năm 2016: 3694 lượt; năm 2017: 4502 lượt; năm 2018: 3750 lượt; năm 2019: 2436 lượt.

Phần III

PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CÁC TRẠM Y TẾ KHI GIẢI THỂ PHÒNG KHÁM ĐA KHOA KHU VỰC

I. Phương án xử lý các vấn đề về nhân sự, tổ chức bộ máy, tài chính, tài sản, đất đai và các vấn đề khác có liên quan

1. Về Tổ chức bộ máy, nhân sự:

1.1. Tổ chức bộ máy:

- Giải thể Phòng khám đa khoa khu vực Tân Sơn, chuyển toàn bộ nguyên trạng tổ chức bộ máy của Trạm y tế xã Tân Sơn sang tiếp quản trụ sở của Phòng khám đa khoa khu vực Tân Sơn.

- Giải thể Phòng khám đa khoa khu vực Mai Suu, chuyển toàn bộ nguyên trạng tổ chức bộ máy của Trạm y tế xã Trường Sơn sang tiếp quản trụ sở của Phòng khám đa khoa khu vực Mai Suu.

02 trạm y tế khi chuyển về cơ sở mới ngoài việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ CSSKND của TYT xã nói chung, thì Trạm y tế xã Tân Sơn và Trạm y tế xã Trường Sơn dự kiến sẽ triển khai thêm một số hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân như:

- + Cơ sở điều trị quản lý các bệnh không lây nhiễm.
- + Tiêm phòng dịch vụ cho nhân dân tại khu vực.
- + Điểm cấp thuốc điều trị Methadone.
- + Điểm trung gian thực hiện các hoạt động chuyên môn cấp cứu của tuyến trên khi các trường hợp bệnh nhân không thể chuyển được lên tuyến huyện.

1.2. Nhân sự:

1.2.1. Phòng khám đa khoa khu vực Tân Sơn:

* Hiện phòng khám có 10 biên chế, trong đó có 01 Bác sĩ Chuyên khoa cấp I (trưởng phòng khám); 01 bác sĩ đa khoa; 02 cử nhân Điều dưỡng (trong đó 01 là điều dưỡng trưởng); 03 điều dưỡng trung học; 01 y sĩ; 01 hộ sinh và 01 dược sĩ trung học.

* Biên chế được giao đối với các trạm y tế xã năm 2020 là 203; hiện có: 193; thiếu 10. Đối với khối Dự phòng biên chế được giao là: 38; hiện có: 30. Biên chế Dân số & Truyền thông được giao: 06; hiện có: 04.

* Phương án sắp xếp sau giải thể như sau:

- 02 biên chế là Trưởng phòng khám và điều dưỡng trưởng sẽ bố trí về Trung tâm y tế huyện Lục Ngạn.

- 08 biên chế còn lại điều động về các trạm y tế trên địa bàn còn thiếu biên chế.

1.2.2. Phòng khám đa khoa khu vực Mai Sơn:

* Hiện tại phòng khám có 08 cán bộ, trong đó: 01 BSCKI hệ Ngoại - Sản (Trưởng phòng khám), 01 Bs Đa khoa, 03 điều dưỡng trung cấp (trong đó 01 là điều dưỡng trưởng), 01 Y sĩ đa khoa, 01 cử nhân đại học xét nghiệm, 01 dược sĩ sơ cấp.

* Phương án sắp xếp sau giải thể như sau:

- Trưởng phòng khám sẽ bố trí về làm phó trưởng khoa, phòng hiện nay còn trống (Khoa Sản, Phòng KHNV).

- Điều dưỡng trưởng của phòng khám sẽ điều động về làm Điều dưỡng trưởng khoa còn thiếu (Kiểm soát nhiễm khuẩn).

- Một cử nhân KTV xét nghiệm sẽ điều động về khoa Xét nghiệm tại TTYT.

- Số viên chức còn lại: sẽ bố trí, sắp xếp về các trạm y tế xã và các khoa, phòng còn thiếu nhân lực.

2. Về Tài chính:

Sau khi sắp xếp nhân lực ổn định, Phòng Tài chính – Kế toán thuộc 02 Trung tâm Y tế có trách nhiệm thực hiện chi trả các chế độ tiền lương và chính sách dứt điểm cho viên chức theo chế độ hiện hành.

3. Về đất đai và tài sản:

3.1. Phòng khám đa khoa khu vực Tân Sơn:

- Về đất của Phòng khám đa khoa khu vực Tân Sơn: Chuyển toàn bộ tổ chức bộ máy và hoạt động của Trạm Y tế xã Tân Sơn về tiếp quản đất, cơ sở vật chất của Phòng khám đa khoa khu vực Tân Sơn. Gồm: Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 18/01/2007 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc công nhận quyền sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Bệnh viện ĐKKV Lục Ngạn; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE868795 do UBND tỉnh Bắc Giang cấp ngày 18/01/2007 với diện tích đất là 3.976m².

- Đất đai và cơ sở vật chất của Trạm Y tế xã Tân Sơn: Bàn giao lại cho UBND xã Tân Sơn (Vi TYT xã Tân Sơn nằm trong khuôn viên của UBND xã Tân Sơn). Gồm: Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 20/7/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc công nhận quyền sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Trạm Y tế xã Tân Sơn; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của Trạm Y tế xã Tân Sơn.

- Tài sản, trang thiết bị y tế và thuốc của Phòng khám đa khoa khu vực Tân Sơn chuyển về khối điều trị Trung tâm Y tế

3.2. Phòng khám đa khoa khu vực Mai Sơn:

- Về đất của Phòng khám đa khoa khu vực Mai Sơn: Chuyển toàn bộ tổ chức bộ máy và hoạt động của Trạm Y tế xã Trường Sơn về tiếp quản đất, cơ sở vật chất của Phòng khám đa khoa khu vực Mai Sơn.

- Đất đai và cơ sở vật chất của Trạm Y tế xã Trường Sơn: bàn giao lại cho UBND xã Trường Sơn.

- Về tài sản, trang thiết bị y tế và thuốc:

+ Chuyển những TTB sau về TTYT sử dụng: Máy xét nghiệm sinh hóa bán tự động, Máy xét nghiệm sinh hóa bán tự động BTS301, Máy xét nghiệm nước tiểu tự động 10 thông số Clinitek, Máy li tâm máu, Máy chụp X Quang, Đèn phòng mổ Trung Quốc, Máy siêu âm đen trắng LOGIQ C2, 10 Giường bệnh nhân inox dát inox có đệm, 10 Giường bệnh nhân.

+ Tài sản và TTB còn lại bàn giao cho TYT xã Trường Sơn quản lý và sử dụng.

II. Các văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác nhận về tài chính, tài sản, đất đai, các khoản vay, nợ phải trả và các vấn đề khác có liên quan:
Không.

III. Quy định trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và các cá nhân có liên quan đối với việc thực hiện phương án tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và thời hạn xử lý.

Sau khi có ý kiến phê duyệt của UBND tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế và các Sở có liên quan; UBND các huyện Lục Ngạn, Lục Nam; UBND các xã Tân Sơn, Trường Sơn và Trung tâm Y tế các huyện Lục Ngạn, Lục Nam căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo quy chế triển khai thực hiện các phương án của Đề án. Dự kiến bắt đầu thực hiện từ 01/10/2020.

Phần IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế

- Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính tổ chức hội nghị rà soát, đánh giá hiệu quả của các phòng khám đa khoa khu vực trên địa bàn tỉnh.
- Thành lập đoàn khảo sát đánh giá thực tế đối với các phòng khám đa khoa khu vực trên địa bàn tỉnh.
- Hướng dẫn Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn và Trung tâm Y tế huyện Lục Nam hoàn thiện đề án giải thể 02 phòng khám đa khoa khu vực.
- Tham mưu, hoàn chỉnh Đề án Giải thể Phòng khám đa khoa khu vực Tân Sơn và Phòng khám đa khoa khu vực Mai Sưu trình UBND tỉnh phê duyệt.
- Giám sát và hướng dẫn các trung tâm y tế triển khai thực hiện Đề án sau khi được UBND tỉnh phê duyệt.

2. Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế

- Hướng dẫn Trung tâm Y tế các huyện Lục Ngạn, Sơn Động và các Trạm y tế Tân Sơn, Trường Sơn bàn giao và chuyển các nhiệm vụ chuyên môn giữa phòng khám đa khoa khu vực và trạm y tế.
- Điều chỉnh phạm vi, cấp điều chỉnh phân tuyến kỹ thuật đối với các trạm y tế sau khi giải thể phòng khám đa khoa khu vực và tiếp quản trụ sở của các phòng khám này.

3. Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở y tế

- Hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản, thiết bị của các phòng khám ĐKKV sau giải thể và trạm y tế tiếp quản trụ sở mới theo quy định.

4. Phòng Nghiệp vụ Dược:

- Hướng dẫn Trung tâm y tế và trạm y tế tiến hành kiểm kê thuốc, trang thiết bị để bàn giao đúng theo quy định.

5. Trung tâm Y tế các huyện liên quan

- Phối hợp với phòng chức năng Sở Y tế kiện toàn tổ chức bộ máy của các Trạm y tế các xã theo quy định. Điều động nhân lực, trang thiết bị theo đúng các nội dung của đề án.

- Phối hợp với các xã Tân Sơn và Trường Sơn tiến hành bàn giao đất cơ sở vật chất của các trạm y tế cho các xã theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Bắc Giang;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Từ Quốc Hiệu